

*Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2020*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thành lập thị xã Hoài Nhơn  
và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 62/2014/QH13;

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 97/TTr-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020, Tòa án nhân dân tối cao tại Tờ trình số 240/TTr-TANDTC ngày 24 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Tờ trình số 18/TTr-VKSTC ngày 27 tháng 3 năm 2020, Ủy ban Tư pháp tại văn bản số 2433/BC-UBTP14 ngày 27 tháng 3 năm 2020 và Báo cáo thẩm tra số 3133/BC-UBPL14 ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban Pháp luật,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định**

1. Thành lập thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở toàn bộ 420,84 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 212.063 người của huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Thị xã Hoài Nhơn giáp các huyện An Lão, Hoài Ân, Phù Mỹ; tỉnh Quảng Ngãi và Biển Đông.

2. Thành lập các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn:

a) Thành lập phường Bồng Sơn trên cơ sở toàn bộ 17,39 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 18.390 người của thị trấn Bồng Sơn.

Phường Bồng Sơn giáp các phường Hoài Đức, Hoài Tân, Hoài Xuân và huyện Hoài Ân;

b) Thành lập phường Tam Quan trên cơ sở toàn bộ  $7,22 \text{ km}^2$  diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.990 người của thị trấn Tam Quan.

Phường Tam Quan giáp các phường Hoài Hảo, Tam Quan Bắc, Tam Quan Nam và các xã Hoài Châu, Hoài Châu Bắc, Hoài Phú;

c) Thành lập phường Tam Quan Bắc trên cơ sở toàn bộ  $7,56 \text{ km}^2$  diện tích tự nhiên và quy mô dân số 18.837 người của xã Tam Quan Bắc.

Phường Tam Quan Bắc giáp phường Tam Quan, phường Tam Quan Nam, xã Hoài Châu Bắc; tỉnh Quảng Ngãi và Biển Đông;

d) Thành lập phường Tam Quan Nam trên cơ sở toàn bộ  $9,22 \text{ km}^2$  diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.360 người của xã Tam Quan Nam.

Phường Tam Quan Nam giáp các phường Hoài Hảo, Hoài Thanh, Hoài Thanh Tây, Tam Quan, Tam Quan Bắc và Biển Đông;

đ) Thành lập phường Hoài Hảo trên cơ sở toàn bộ  $37,63 \text{ km}^2$  diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.850 người của xã Hoài Hảo.

Phường Hoài Hảo giáp các phường Hoài Tân, Hoài Thanh Tây, Tam Quan, Tam Quan Nam, xã Hoài Phú và huyện Hoài Ân;

e) Thành lập phường Hoài Thanh Tây trên cơ sở toàn bộ  $14,54 \text{ km}^2$  diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.055 người của xã Hoài Thanh Tây.

Phường Hoài Thanh Tây giáp các phường Hoài Hảo, Hoài Tân, Hoài Thanh và Tam Quan Nam;

g) Thành lập phường Hoài Thanh trên cơ sở toàn bộ  $16,56 \text{ km}^2$  diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.480 người của xã Hoài Thanh.

Phường Hoài Thanh giáp các phường Hoài Hương, Hoài Tân, Hoài Thanh Tây, Hoài Xuân, Tam Quan Nam và Biển Đông;

h) Thành lập phường Hoài Hương trên cơ sở toàn bộ  $10,74 \text{ km}^2$  diện tích tự nhiên và quy mô dân số 16.775 người của xã Hoài Hương.

Phường Hoài Hương giáp phường Hoài Thanh, phường Hoài Xuân, xã Hoài Hải, xã Hoài Mỹ và Biển Đông;

i) Thành lập phường Hoài Tân trên cơ sở toàn bộ  $27,59 \text{ km}^2$  diện tích tự nhiên và quy mô dân số 18.096 người của xã Hoài Tân.

Phường Hoài Tân giáp các phường Bồng Sơn, Hoài Hảo, Hoài Thanh, Hoài Thanh Tây, Hoài Xuân và huyện Hoài Ân;

k) Thành lập phường Hoài Xuân trên cơ sở toàn bộ  $10,08 \text{ km}^2$  diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.348 người của xã Hoài Xuân.

Phường Hoài Xuân giáp các phường Bồng Sơn, Hoài Đức, Hoài Hương, Hoài Tân, Hoài Thanh và xã Hoài Mỹ;

l) Thành lập phường Hoài Đức trên cơ sở toàn bộ 63,72 km<sup>2</sup> diện tích tự nhiên và quy mô dân số 13.800 người của xã Hoài Đức.

Phường Hoài Đức giáp phường Bồng Sơn, phường Hoài Xuân, xã Hoài Mỹ; huyện Hoài Ân và huyện Phù Mỹ.

3. Sau khi thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường trực thuộc, thị xã Hoài Nhơn có 17 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 11 phường: Bồng Sơn, Hoài Đức, Hoài Hảo, Hoài Hương, Hoài Tân, Hoài Thanh, Hoài Thanh Tây, Hoài Xuân, Tam Quan, Tam Quan Bắc, Tam Quan Nam và 06 xã: Hoài Châu, Hoài Châu Bắc, Hoài Hải, Hoài Mỹ, Hoài Phú, Hoài Sơn.

#### **Điều 2. Thành lập Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định**

1. Thành lập Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định trên cơ sở kế thừa Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Thành lập Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định trên cơ sở kế thừa Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

#### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2020.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, tỉnh Bình Định có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 08 huyện, 02 thị xã và 01 thành phố; 159 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 117 xã, 32 phường và 10 thị trấn.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sắp xếp tổ chức bộ máy, quyết định biên chế, số lượng Thẩm phán, Kiểm sát viên, công chức khác và người lao động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có tên gọi gắn với địa danh đơn vị hành chính được thành lập mới phải hoàn thành việc đổi tên để hoạt động với tên gọi quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

4. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Định, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
  - Ban Tổ chức Trung ương;
  - Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
  - Tòa án nhân dân tối cao;
  - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
  - Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;
  - Kiểm toán nhà nước;
  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
  - Tổng cục Thống kê;
  - Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh Bình Định;
  - Lưu: HC, PL.
- Số e-PAS: 25019

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Ngân